

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng quý 3 năm 2021

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương.

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC) tiếp tục tuyên truyền, quán triệt trong toàn thể đảng viên, công chức và người lao động việc thực hiện Luật PCTN, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với hình thức đưa lên Văn phòng điện tử eOffice,

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN.

Chi cục TĐC triển khai trong toàn thể công chức và người lao động (CC,NLĐ) trong đơn vị thực hiện nghiêm Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế hoạt động của Chi cục.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Các hoạt động mua sắm công, công tác tổ chức, cán bộ, việc hợp đồng nhân sự, đề bạt, nâng lương, cử đi học...đều thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021, công khai các chế độ, định mức, chi tiêu, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, thu chi tài chính và các khoản thu chi khác.

c) Việc công chức và người lao động nộp lại quà tặng.

Đơn vị không có trường hợp nào CC, NLĐ nhận quà tặng.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của công chức và người lao động.

Toàn thể đảng viên, CC, NLĐ trong cơ quan thực hiện Quy tắc ứng xử nhằm đảm bảo sự liêm chính của đảng viên, CC, NLĐ theo đúng quy định, đến nay chưa có đảng viên, CC, NLĐ nào vi phạm.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của CC, NLĐ nhằm phòng ngừa tham nhũng trong quý 3, Chi cục không thực hiện chuyển đổi.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2020 theo Kế hoạch số 18/KH-KHCN, ngày 18/02/2021 của Sở KH&CN kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2020.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Đơn vị chưa có xảy ra hành vi tham nhũng nên không kiểm điểm, xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính.

Tổ chức xử lý hiệu quả các hồ sơ phát sinh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Chi cục TĐC tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015. Ứng dụng hệ thống Văn phòng điện tử nhằm kiểm soát tốt việc thực hiện nhiệm vụ của công chức và tiết kiệm chi phí về photo tài liệu, văn bản.

- Chi cục TĐC thực hiện ứng dụng phần mềm Văn phòng điện tử eOffice, thực hiện chữ ký số theo quy định; phần mềm một cửa điện tử; 100% CC sử dụng thư điện tử trong trao đổi công việc.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản;

Đơn vị đã thực hiện việc trả lương cho CC, NLĐ 100% qua tài khoản ATM (ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh tỉnh Tây Ninh).

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng: Không có.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương: Đơn vị chưa phát hiện trường hợp tham nhũng nào xảy ra tại đơn vị.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không có.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có.

đ) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Không.

5. Phát huy vai trò của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng

Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của Ban thanh tra nhân dân, các đoàn thể đối với công tác PCTN.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân.

Qua triển khai công tác quản lý của ngành, Chi cục TĐC chưa phát hiện hành vi vi phạm và chưa có CC, NLĐ của đơn vị vi phạm về tham nhũng.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước.

Đơn vị chưa phát hiện hành vi vi phạm.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương.

Đơn vị thực hiện nghiêm về công khai, minh bạch: quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính trong việc quản lý và sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan, đơn vị, công khai bản kê khai của công chức và người lao động. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, CC, NLĐ trong đơn vị được tham gia giám sát việc thực hiện theo đề án việc trí việc làm, việc sử dụng biên chế của đơn vị, kinh phí theo quy định của Nhà nước.

b) So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước.

Chi cục TĐC chưa phát hiện hành vi vi phạm và chưa có CC, NLĐ nào của đơn vị vi phạm về tham nhũng.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng.

Đơn vị hoàn thành theo mục tiêu đã đề ra theo quy định.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (*khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...*).

Các giải pháp đang thực hiện có hiệu quả phòng ngừa tốt.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng.

Tập trung các giải pháp phòng ngừa ở các lĩnh vực: tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG QUÝ 4 NĂM 2021

1. Tiếp tục quán triệt Luật và các quy định của pháp luật về PCTN nhằm nâng cao nhận thức của đảng viên, công chức.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

3. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” vào nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; trong đó có chuyên mục về phòng, chống tham nhũng gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Tổ chức cho CC, NLĐ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

5. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ công chức.

6. Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của Ban thanh tra nhân dân, các đoàn thể đối với công tác PCTN, nhất là lĩnh vực thu chi tài chính, quản lý tài sản công, công tác tổ chức cán bộ và các lĩnh vực thuộc ngành quản lý.

7. Tiếp nhận xử lý tin báo, giải quyết tố cáo về dấu hiệu tham nhũng xảy ra trong nội bộ theo chức năng quản lý Nhà nước (nếu có).

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT: KHÔNG CÓ.

Trên đây là kết quả công tác PCTN quý 3 năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ PCTN quý 4 của Chi cục TĐC./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Sở KH&CN (b/c);
- Lưu: VT, HCQLĐL.

CHI CỤC TRƯỞNG